TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **10** /2020/HS-ST
Ngày 22 - 5 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Văn Chương.

Thẩm phán: Ông Lê Tuấn Tú.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Đào Bích, bà Nguyễn Thị Hiên, ông Giàng A Ngài.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Phương Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Thành Thụy - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Tuyên Quang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 12/2020/TLST-HS ngày 24 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2020/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Vũ Thanh T (tên gọi khác: H2), sinh ngày 25 tháng 02 năm 2001 tại huyện S, tỉnh Tuyên Quang;

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã V, huyện S, tỉnh Tuyên Quang;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Cao Lan; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Khắc T1 và bà Hoàng Thị M; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/01/2020, hiện đang bị tạm giam tại Trại Tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang; có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Phạm Mạnh H - Luật sư Văn phòng Luật sư Hồng Hà thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Tuyên Quang; có mặt.

- *Bị hại:* Anh Trần Văn H, sinh năm 1990; có mặt;

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã V, huyện S, tỉnh Tuyên Quang.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Nguyễn Văn Th2, sinh năm 1995; có mặt;

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã V, huyện S, tỉnh Tuyên Quang.

2. Ông Vũ Khắc T1, sinh năm 1967; có mặt;

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã V, huyện S, tỉnh Tuyên Quang.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Bùi Quang C, sinh năm 1995; có mặt;

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã V, huyện S, tỉnh Tuyên Quang.

2. Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1990; vắng mặt;

Nơi cư trú: Thôn A, xã V, huyện S, tỉnh Tuyên Quang.

3. Anh Vũ Ngọc T2, sinh năm 1995; có mặt;

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã V, huyện S, tỉnh Tuyên Quang.

4. Anh Nguyễn Văn V, sinh năm 1992; có mặt;

Nơi cư trú: Thôn A, xã V, huyện S, tỉnh Tuyên Quang.

5. Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1995; có mặt;

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã V, huyện S, tỉnh Tuyên Quang.

6. Anh Phạm Đình Th1, sinh năm 1996; có mặt;

Nơi cư trú: Thôn L, xã C, huyện S, tỉnh Tuyên Quang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 03/01/2020, Vũ Thanh T, cư trú tại thôn Đ, xã V, huyện S, tỉnh Tuyên Quang đến nhà anh Nguyễn Văn Th2 (cùng thôn) để hộ gia đình anh Th2 tổ chức đám cưới.

Khoảng 18 giờ cùng ngày, T cùng mọi người ăn cơm tại rạp đám cưới; sau khi ăn cơm xong (khoảng 18 giờ 30 phút), anh Th2 có mời một số người sang nhà gái (vợ của anh Th2) để chơi, trong đó có T và anh Trần Văn H, sinh năm 1990 (cùng thôn). Khi chuẩn bị lên xe ô tô thì Vũ Ngọc T2 (anh trai của T) bảo T đi về nhà để ngày hôm sau phải đi làm sớm; sau đó anh T2 đi về nhà trước. Còn T nghĩ trước đó khoảng đầu năm 2019 (không xác định được thời gian cụ thể), T bị anh H đánh (do T nợ tiền của H), nên T đã nảy sinh ý định lấy dao chém anh H.

T chạy vào bếp nhà anh Th2 lấy một con dao (loại dao thái thịt) dài 40, 03cm, bản lưỡi dao rộng nhất 07cm để dưới gầm bàn, T cầm dao, giấu dao sau lưng đi đến vị trí anh H đang đứng nói chuyện với anh Thuần ở khu vực cổng rạp đám cưới (lúc đó anh H quay mặt ra ngoài đường), T cầm dao bằng tay phải, đứng ở phía bên trái cách anh H khoảng 01 mét, rồi giơ dao lên chém một nhát theo hướng từ trên xuống trúng vào phần đầu phía bên trái của anh H gây thương tích; bị T chém, anh H giơ tay phải lên ôm đầu. T tiếp tục cầm dao tay phải giơ dao lên nhằm vào đầu của anh H chém nhát thứ hai (lúc đó do bị chém anh H hơi cúi khom người về phía trước), nên phần đầu của lưỡi dao (mũi dao) sượt qua vị trí gò má,

dưới đuôi mắt trái rồi trúng vào vùng bả vai trái phía sau người anh H gây thương tích. Sau khi dùng dao chém anh H, T cầm dao đi về nhà, khi đến cổng nhà ông Nguyễn Văn X (cùng thôn), T vứt con dao vào vườn mía nhà ông X rồi T đi về nhà. Còn H được mọi người đưa đi Bệnh viện Đa khoa Hùng Vương, tỉnh Phú Thọ cấp cứu.

Khoảng 21 giờ cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện S, tỉnh Tuyên Quang tiến hành giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Vũ Thanh T.

Tại Kết luận giám định số 173/C09-TT3 ngày 17/02/2020 của Viện Khoa học hình sự Bộ Công an, kết luận: Dấu vết màu nâu đỏ ghi thu tại vị trí số 01 là máu người và trên con dao gửi giám định có bám dính máu là máu của Trần Văn H.

Tại Bản kết luận giám định về thương tích số 88/2020/TgT ngày 27/3/2020 của Trung Tâm pháp y tỉnh Tuyên Quang, kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Khuyết xương sọ vùng trán đỉnh trái đã được vá bằng vật liệu nhân tạo, đáy chắc 26%.

- Tụ máu dưới màng cứng đã điều trị không còn hình ảnh tổn thương, không có di chứng thần kinh 08%.

- Sẹo vùng trán đỉnh trái 03%.

- Sẹo vùng gò má trái 03%.

- Sẹo vùng bả vai trái 03%.

2. Cơ chế, vật gây thương tích: Các thương tích trên là do vật sắc tác động trực tiếp gây nên. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 38% *(Ba mươi tám phần trăm)* theo phương pháp cộng lùi.

Bản Cáo trạng số 10/CT-VKS-P2 ngày 23 tháng 4 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang đã truy tố bị cáo Vũ Thanh T (tên gọi khác: H2) về tội "Giết người" theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vũ Thanh T phạm tội "Giết người".

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 15; Điều 57; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Vũ Thanh T từ 08 năm tù đến 09 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/01/2020.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Vũ Thanh T đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại anh Trần Văn H số tiền 140.000.000 đồng *(Một trăm bốn mươi triệu đồng).*

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ vật chứng gồm: 01 (một) áo sơ mi màu trắng, loại áo dài tay, chiều dài 70cm, chiều rộng 109 cm, tại vị trí vai áo phía sau bên trái có

một vết rách dài 8,5cm, áo cũ dính nhiều tạp chất; 01 hộp bìa cát tông được niêm phong bên trong chứa vật chứng được mô tả gồm: 01 (một) con dao bằng kim loại, mũi bằng, trên một mặt lưỡi của dao có dập chìm chữ "AAA" và số "9", chuôi dao bọc nhựa màu trắng xám có sọc xanh; Phần còn lại sau giám định của dấu vết máu người thu tại vị trí số 01 và mẫu máu ghi thu của Trần Văn H.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo và bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo Vũ Thanh T trình bày luận cứ bào chữa: Nhất trí với tội danh Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo; bị cáo Vũ Thanh T có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, đã bồi thường thiệt hại cho người bị hại, bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội chưa đạt, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Vũ Thanh T mức án dưới khung hình phạt.

Bị cáo Vũ Thanh T trình bày do bực tức trước đó bị anh H đánh, nên bị cáo dùng dao chém chết anh H, bị cáo nhằm vào vùng đầu của anh H chém và biết rằng đó là vùng nguy hiểm đến tính mạng, nhưng vẫn cố ý thực hiện; bị cáo nhất trí với quan điểm bào chữa của Luật sư.

Bị hại anh Trần Văn H trình bày: Gia đình bị cáo đã bồi thường toàn bộ các chi phí trong quá trình cứu chữa, điều trị và tổn thất về tinh thần cho bị hại số tiền là 140.000.000 đồng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

Kết thúc phần tranh luận, bị cáo Vũ Thanh T nói lời sau cùng, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo tỏ ra ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất, để bị cáo sớm trở về đoàn tụ cùng gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Vũ Thanh T tiếp tục thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án; Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 03/01/2020, tại cổng nhà anh Nguyễn Văn Th2 ở thôn Đ, xã V, huyện S, tỉnh Tuyên Quang, Vũ Thanh T đã có hành vi tay phải dùng dao (loại dao thái thịt) dài 40,03cm, bản lưỡi dao rộng nhất 07cm chém anh Trần Văn H 02 nhát; trong đó: Một nhát trúng vào phần đầu phía bên trái và một nhát sượt qua gò má trái, đuôi mắt trái, trúng vào vùng bả vai trái phía sau của anh

H gây thương tích. Hậu quả anh Trần Văn H bị tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 38% *(Ba mươi tám phần trăm)* theo phương pháp cộng lùi.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo Vũ Thanh T là đặc biệt nghiêm trọng, bị cáo đã có hành vi dùng dao là hung khí nguy hiểm chém vào đầu là vùng sung yếu nhằm tước đoạt tính mạng của anh Trần Văn H, đã xâm phạm trực tiếp đến tính mạng, sức khỏe của người bị hại, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương. Bản thân bị cáo là người có đủ năng lực nhận thức được hành vi của mình, nhưng do coi thường pháp luật, coi thường tính mạng của người khác. Bị cáo phạm tội do lỗi cố ý, có tính chất côn đồ; Hậu quả anh H không chết là ngoài ý muốn chủ quan của bị cáo. Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội. Hội đồng xét xử đủ căn cứ quy kết bị cáo Vũ Thanh T phạm tội Giết người, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự; do vậy cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là: Tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo là người dân tộc thiểu số, trình độ văn hóa thấp; đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho người bị hại; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo phạm tội chưa đạt, quy định tại điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 15; Điều 57 Bộ luật Hình sự; do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nên áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo mức án dưới khung hình phạt là phù hợp pháp luật.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về mức án Viện kiểm sát đề nghị, Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp cần xử bị cáo Vũ Thanh T mức án trong mức đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[6] Về luận cứ bào chữa của Luật sư: Trên cơ sở nội dung tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử sẽ xem xét quyết định mức án cho phù hợp pháp luật.

[7] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Bị hại Trần Văn H tại phiên tòa không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết; ghi nhận gia đình bị cáo đã bồi thường thiệt hại sức khỏe cho anh Trần Văn H tổng số tiền là 140.000.000 đồng.

[8] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) áo sơ mi màu trắng, loại áo dài tay, chiều dài 70cm, chiều rộng 109 cm, tại vị trí vai áo phía sau bên trái có một vết rách dài 8,5cm, áo cũ dính nhiều tạp chất; 01 hộp bìa cát tông được niêm phong bên trong chứa vật chứng được mô tả gồm: 01 (một) con dao bằng kim loại, mũi bằng, trên một mặt lưỡi của dao có dập chìm chữ “AAA” và số “9”, chuôi dao bọc nhựa màu

trắng xám có sọc xanh; Phần còn lại sau giám định của dấu vết máu người thu tại vị trí số 01 và mẫu máu ghi thu của Trần Văn H.

[9] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên thuộc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tuyên Quang; Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người bào chữa cho bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[10] Về án phí: Bị cáo Vũ Thanh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 15; khoản 1, khoản 3 Điều 57; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Vũ Thanh T (tên gọi khác: H2) phạm tội "Giết người".

Xử phạt bị cáo Vũ Thanh T (tên gọi khác: H2) 08 (tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù, tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (03/01/2020).

Ghi nhận bị cáo Vũ Thanh T đã bồi thường thiệt hại sức khỏe cho anh Trần Văn H tổng số tiền là 140.000.000 đồng *(Một trăm bốn mươi triệu đồng)*.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) áo sơ mi màu trắng, loại áo dài tay, chiều dài 70cm, chiều rộng 109 cm, tại vị trí vai áo phía sau bên trái có một vết rách dài 8,5cm, áo cũ dính nhiều tạp chất; 01 hộp bìa cát tông được niêm phong bên trong chứa vật chứng được mô tả gồm: 01 (một) con dao bằng kim loại, mũi bằng, trên một mặt lưỡi của dao có dập chìm chữ "AAA" và số "9", chuôi dao bọc nhựa màu trắng xám có sọc xanh; Phần còn lại sau giám định của dấu vết máu người thu tại vị trí số 01 và mẫu máu ghi thu của Trần Văn H.

(Tình trạng vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tuyên Quang và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang lập ngày 28/4/2020).

Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Vũ Thanh T phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo; người bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (22/5/2020).

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự"./.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- Cục THADS tỉnh Tuyên Quang;
- Công an tỉnh (CQCSĐT + Phòng hồ sơ);
- Trại tạm giam Công tỉnh Tuyên Quang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- Bị hại;
- Văn phòng TAND tỉnh;
- Lưu HS + Toà án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hà Văn Chương

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ	THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Lê Đào Bích - Lê Tuấn Tú	**Hà Văn Chương**
Nguyễn Thị Hiên - Giàng A Ngài	

***Nơi nhận**:*
- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- Cục THADS tỉnh Tuyên Quang;
- Công an tỉnh (CQCSĐT + Phòng hồ sơ);
- Trại tạm giam Công tỉnh Tuyên Quang;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- Bị hại;
- Văn phòng TAND tỉnh;
- Lưu HS + Toà án.

Hà Văn Chương